

Số: 152 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 20 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh mức thu phí sử dụng lề đường, bến bãi, mặt nước đối với hàng hoá kinh doanh tạm nhập, tái xuất, hàng chuyển khẩu, hàng gửi kho ngoại quan trên địa bàn thành phố Hải Phòng



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28/8/201 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Điều 3, Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán và phân bổ ngân sách thành phố năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2261/2013/QĐ-UBND ngày 13/11/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định tạm thời mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí sử dụng lề đường, bến bãi, mặt nước đối với hàng hoá kinh doanh tạm nhập, tái xuất, hàng chuyển khẩu, hàng gửi kho ngoại quan trên địa bàn thành phố;

Thực hiện Công văn số 06/HĐND-CTHĐND ngày 15/01/2015 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh mức thu phí sử dụng lề đường, bến bãi, mặt nước đối với hàng hoá kinh doanh tạm nhập, tái xuất, hàng chuyển khẩu, hàng gửi kho ngoại quan trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 02/TTr-STC ngày 09/01/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1.1. Điều chỉnh mức thu phí sử dụng lề đường, bến bãi, mặt nước đối với hàng hoá kinh doanh tạm nhập, tái xuất, hàng chuyển khẩu, hàng gửi kho ngoại quan trên địa bàn thành phố Hải Phòng quy định tại Mục 2, Điều 1 Quyết định số 2261/2013/QĐ-UBND ngày 13/11/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố như sau:

| STT | Nội dung | Đơn vị tính | Mức phí thu theo QĐ 2261 | Mức phí điều chỉnh |
|-----|-----------------------------|----------------|--------------------------|--------------------|
| 1 | Container 20 feet hàng khô | đồng/container | 800.000 | 1.300.000 |
| 2 | Container 40 feet hàng khô | đồng/container | 1.600.000 | 2.600.000 |
| 3 | Container 20 feet hàng lạnh | đồng/container | 1.000.000 | 1.600.000 |
| 4 | Container 40 feet hàng lạnh | đồng/container | 2.000.000 | 3.200.000 |
| 5 | Đối với hàng lỏng, hàng rời | đồng/tấn | 15.000 | 25.000 |

1.2. Điều chỉnh tỷ lệ trích để lại cho các cơ quan, tổ chức thu phí quy định tại Điểm a, Mục 4, Điều 1 Quyết định số 2261/2013/QĐ-UBND ngày 13/11/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố như sau: Tỷ lệ trích để lại cho các cơ quan, tổ chức thu phí là 8% (trong đó, 4% cho quận Hải An, 3% cho Cục Hải quan Hải Phòng, 1% cho các Sở, ngành liên quan).

Các nội dung khác vẫn thực hiện theo quy định tại Quyết định số 2261/2013/QĐ-UBND ngày 13/11/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 2. Giao Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/02/2015.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Hải quan Hải Phòng, Cục trưởng Cục Thuế thành phố, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hải An, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND TP (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- Ban KTNS HĐND TP;
- Sở TTTT;
- VP Đoàn ĐBQH & HĐND TP;
- Báo HP, Đài PTTH HP;
- CPVP;
- CV: TC, GT, CT, TH;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



Đan Đức Hiệp